

Số: 775/2020/QĐST- HNGĐ

Đống Đa, ngày 21 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

*Căn cứ Điều 149, Điều 212, Điều 213; Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;*

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1082/2020/TLST - HNGĐ ngày 10/12/2020 về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Chị Nguyễn Hồng H**, sinh năm 1985; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số 508 Đê La Thành, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- **Anh Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm 1, Giáp Nhị - tổ 17 phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tình cảm: Chị Nguyễn Hồng H và anh Nguyễn Mạnh H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội ngày 05/12/2008 (Giấy chứng nhận kết hôn số 133 quyển số 01/2008).

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4/2020 đến nay.

Chị H, anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa công nhận chúng tôi thuận tình ly hôn.

[2] Con chung: Chị H, anh H xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Gia N (nam), sinh ngày 25/5/2009; Nguyễn Bảo Nh (nữ), sinh ngày 03/11/2015. Anh chị thống nhất, ly hôn chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nh, anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu N. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3] Tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị H, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Nợ chung: Chị H, anh H xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí: Chị H, anh H thống nhất để chị H chịu cả 300.000đồng lệ phí ly hôn.

Xét thấy: Sự tự nguyện thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về nội dung hòa giải đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa **chị Nguyễn Hồng H và anh Nguyễn Mạnh H**.

2. Con chung: Xác nhận chị H, anh H có 02 con chung là Nguyễn Gia N (nam), sinh ngày 25/5/2009; Nguyễn Bảo Nh (nữ), sinh ngày 03/11/2015. Giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nh; Giao anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu N. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị H, anh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

3. Tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị H, anh H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

4. Nợ chung: Chị H, anh H đều xác nhận không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

5. Lệ phí Tòa án: Chị H, anh H thống nhất để chị H chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015313 ngày 10/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Quản Văn Tiến